

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **10** /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày **06** tháng **01** năm **2016**

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động
của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31/8/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 2153/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Xét đề nghị của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng tại Tờ trình số 345/TTr-YDHP ngày 29/10/2015 về việc đề nghị phê duyệt Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ - Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các ông (bà): Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thứ trưởng Lê Quang Cường;
- Lưu: VT, TCCB.


BỘ TRƯỞNG
Nguyễn Thị Kim Tiên

BỘ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 10.../QĐ-BYT ngày 06/01/2015 của Bộ Y tế)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định những nội dung cơ bản về tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng (sau đây gọi tắt là Trường)

Điều 2. Cơ sở pháp lý

Trường Đại học Y Dược Hải Phòng được thành lập trên cơ sở:

- Phân hiệu Đại học Y Hải Phòng theo Quyết định số 843/BYT-QĐ của Bộ Y tế về việc đổi tên cơ sở II Trường Đại học Y Hà Nội tại Hải Phòng thành Phân Hiệu Đại học Y Hải Phòng thuộc Trường Đại học Y Hà Nội.

- Trường Đại học Y Hải Phòng theo Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25/01/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng trên cơ sở Phân Hiệu Đại học Y Hải Phòng thuộc Trường Đại học Y Hà Nội.

- Quyết định số 2153/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

- Trường Đại học Y Dược Hải Phòng thuộc loại hình trường đại học công lập, là đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Y tế, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, tài khoản riêng, có trụ sở đóng tại thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Tên và địa chỉ giao dịch của Trường

1. Tên giao dịch:

Tên tiếng Việt: Trường Đại học Y Dược Hải Phòng

Tên tiếng Anh: Hai Phong University of Medicine and Pharmacy

Tên viết tắt tiếng Anh: **HPMU**

2. Trụ sở làm việc: số 72A Nguyễn Bình Khiêm, Phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng

Điện thoại: (031) 3.731.907

Fax: 84.313733.315

Email: contact@hpmu.edu.vn

Website: www.hpmu.edu.vn

Điều 4. Quản lý nhà nước

Trường Đại học Y Dược Hải Phòng chịu sự lãnh đạo, quản lý trực tiếp của Bộ Y tế, chịu sự quản lý Nhà nước về giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chịu sự quản lý hành chính theo lãnh thổ của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng nơi đặt trụ sở và chịu sự chỉ đạo của các cơ quan chức năng khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức Đảng và các tổ chức đoàn thể

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Trường lãnh đạo Trường và hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Đảng, chỉ thị, nghị quyết của Đảng.

2. Các đoàn thể, tổ chức xã hội trong Trường hoạt động theo quy định của Pháp luật và có trách nhiệm thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục theo quy định của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, Điều lệ trường đại học phù hợp với tôn chỉ mục đích, chức năng, nhiệm vụ của đoàn thể, tổ chức xã hội đã được xác định.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 6. Quyền tự chủ

Trường được quyền tự chủ trong phạm vi trách nhiệm được giao theo phân cấp của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, chịu trách nhiệm trước Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo và trước pháp luật về các hoạt động của mình.

Điều 7. Nhiệm vụ

1. Đào tạo cấp văn bằng theo hệ thống giáo dục quốc dân ở các trình độ cho cán bộ ngành y tế.

2. Nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, kết hợp đào tạo với nghiên cứu khoa học, sản xuất, dịch vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực Y – Dược học, chú trọng nghiên cứu những vấn đề liên quan đến sức khỏe của người đi biển, của dân cư ven biển, hải đảo theo quy định của Luật Khoa học và công nghệ, Luật Giáo dục, và các quy định khác của Pháp luật.

3. Xây dựng đội ngũ giảng viên của Trường đủ về số lượng, đạt tiêu chuẩn về chất lượng, cân đối về cơ cấu trình độ, ngành nghề, tuổi và giới. Chăm lo đời sống tinh thần, vật chất của giảng viên, cán bộ, nhân viên.

4. Tuyển sinh và quản lý người học theo quy định hiện hành.

5. Phối hợp với gia đình người học, các tổ chức, cá nhân trong hoạt động giáo dục.

6. Phát hiện và bồi dưỡng nhân tài trong người học, trong đội ngũ giảng viên. Tổ chức cho giảng viên, cán bộ, nhân viên và người học tham gia các hoạt động xã hội phù hợp với ngành nghề đào tạo và nhu cầu của xã hội.

7. Khám chữa bệnh góp phần phục vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân; thực hiện các chương trình, dự án về chăm sóc sức khỏe nhân dân theo sự phân công của Bộ Y tế hoặc các bộ, ngành khác của Trung ương.

8. Quản lý, sử dụng đất đai, trường sở, trang thiết bị và tài chính theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Quyền hạn và trách nhiệm

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển của Trường phù hợp với quy hoạch của ngành y tế, giáo dục và đào tạo theo từng giai đoạn.

2. Xây dựng chương trình, giáo trình, kế hoạch giảng dạy, học tập đối với các ngành mà Trường được phép đào tạo trên cơ sở chương trình khung do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế ban hành. Tổ chức tuyển sinh theo chỉ tiêu của Nhà nước, tổ chức quá trình đào tạo, công nhận tốt nghiệp, cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế.

3. Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn nhân lực nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục; hợp tác, liên kết với các tổ chức kinh tế, giáo dục, văn hoá, y tế, nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

4. Được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, chuyển giao, chuyển nhượng kết quả hoạt động khoa học và công nghệ, công bố kết quả hoạt động khoa học và công nghệ, bảo vệ lợi ích của Nhà nước và xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân trong hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ của Trường.

5. Trường được mời các giáo sư, các chuyên gia, các nhà khoa học và các giảng viên của Trường, các Viên nghiên cứu, các Bệnh viện trong và ngoài nước đến giảng dạy và nghiên cứu khoa học theo quy định hiện hành của Nhà nước.

6. Xây dựng tổ chức bộ máy của Trường, thành lập, giải thể các tổ chức khoa học và công nghệ, các đơn vị sự nghiệp của Trường theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện dân chủ, bình đẳng, công khai trong việc bố trí và thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, khoa học công nghệ và hoạt động tài chính.

8. Thực hiện chế độ báo cáo cơ quan chủ quản và các cơ quan cấp trên về các hoạt động của Trường theo quy định hiện hành.

Điều 9. Trách nhiệm dân sự

Trường chịu trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật; không để bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào lợi dụng danh nghĩa và cơ sở vật chất của Trường để tiến hành các hoạt động trái với quy định của Quy chế này và các quy định của pháp luật.

Chương III

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Điều 10. Ngành nghề đào tạo

1. Trường được mở các ngành đào tạo thuộc nhóm ngành Khoa học sức khỏe ở trình độ đại học, sau đại học đã có trọng danh mục ngành đào tạo của Nhà nước khi có đủ các điều kiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

2. Trường thường xuyên điều tra, dự báo nhu cầu đào tạo nguồn cán bộ y tế của xã hội đối với từng ngành thuộc phạm vi đào tạo của Trường, trên cơ sở đó điều chỉnh quy mô, cơ cấu ngành nghề, trình độ và hình thức đào tạo, loại hình đào tạo trong lĩnh vực đào tạo được giao và được các cơ quan có thẩm quyền cho phép.

Điều 11. Chương trình và giáo trình

1. Trường tổ chức xây dựng và thực hiện chương trình đào tạo, kế hoạch giảng dạy và học tập cho các ngành đào tạo của Trường trên cơ sở chương trình khung do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế phê duyệt.

2. Trường tổ chức phát triển chương trình đào tạo theo hướng đa dạng hoá, hiện đại hoá, tạo điều kiện để nhanh chóng tiếp thu có chọn lọc những chương trình đào tạo của các nước phát triển về khoa học công nghệ trong lĩnh vực Y- Dược học, phù hợp với yêu cầu của đất nước, phục vụ thiết thực cho sự phát triển của xã hội.

3. Trường tổ chức biên soạn, duyệt và thẩm định các giáo trình của ngành và các tài liệu giảng dạy, học tập của Trường theo các quy định hiện hành; xây dựng hệ thống giáo trình, tài liệu, trang thiết bị dạy - học đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện về nội dung, phương pháp dạy - học, phát huy tính tích cực, chủ động, năng lực tự học, tự nghiên cứu của người học.

4. Trường thường xuyên tổ chức giám sát thực hiện và đánh giá các chương trình đào tạo của các ngành, môn học để có những điều chỉnh cần thiết.

Điều 12. Tuyển sinh

1. Trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh hàng năm theo chỉ tiêu kế hoạch của nhà nước trên cơ sở khảo sát nhu cầu nhân lực, hiệu quả đào tạo và điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo của nhà trường; đề xuất với Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo điều chỉnh cơ cấu ngành nghề và phát triển quy mô của Trường.

2. Trường tổ chức tuyển sinh theo quy chế áp dụng hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế.

Điều 13. Kiểm tra, thi và đánh giá

1. Trường thực hiện việc đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, tu dưỡng và tham gia các hoạt động xã hội của người học, kiểm tra và đánh giá việc giảng dạy của giảng viên.

2. Trường lựa chọn phương pháp, quy trình, xây dựng hệ thống kiểm tra, thi và đánh giá, đảm bảo khách quan chính xác và phù hợp với phương thức đào tạo và hình thức học tập, xác định mức độ tích lũy của người học cả về kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành, ngành nghề, khả năng phát hiện, giải quyết những vấn đề ngành đào tạo.

Điều 14. Văn bằng chứng chỉ và chất lượng đào tạo

1. Trường tổ chức công nhận, cấp chứng chỉ, cấp bằng tốt nghiệp cho những người học được Trường đào tạo khi có đủ các điều kiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế.

2. Trường chịu trách nhiệm về chất lượng đào tạo và giá trị văn bằng, chứng chỉ do Trường cấp trên cơ sở xây dựng và phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng đào tạo. Chuẩn đào tạo của Trường dựa trên quy định về chuẩn.

3. Trường có trách nhiệm thực hiện quy trình kiểm định chất lượng đào tạo và công khai kết quả kiểm định chất lượng theo quy định hiện hành.

Chương IV

HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 15. Nội dung hoạt động khoa học và công nghệ

1. Thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học về y sinh học, chú trọng nghiên cứu các đề tài phục vụ cho việc dự báo, dự phòng và điều trị các bệnh phổ biến, đặc thù cho khu vực miền duyên hải Bắc bộ; các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe người đi biển và cộng đồng các cư dân ven biển, hải đảo trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

2. Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, ứng dụng các thành tựu khoa học và kỹ thuật để nâng cao chất lượng đào tạo. Tham gia giải quyết

những vấn đề khoa học và công nghệ do nhu cầu đào tạo và nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội, an ninh, quốc phòng của đất nước.

Điều 16. Tổ chức các hoạt động khoa học và công nghệ

1. Hợp tác khoa học, công nghệ trong lĩnh vực y dược học với các bệnh viện, các viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế về đào tạo, nghiên cứu khoa học.

2. Phối hợp với các tổ chức khoa học công nghệ, các tổ chức nghiên cứu và phát triển, các đơn vị sự nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ tổ chức các hoạt động khoa học và công nghệ, tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, đề tài; ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, chuyển giao công nghệ, thông tin tư vấn, dịch vụ khoa học công nghệ và nhận tài trợ theo quy định của pháp luật.

3. Tham gia các dự án nghiên cứu y tế và phát triển. Tổ chức đánh giá nghiệm thu các chương trình, đề tài theo quy định.

4. Xây dựng, tổ chức quản lý và cung cấp các nguồn thông tin khoa học kỹ thuật và công nghệ. Xuất bản và phát triển các tập san, tạp chí, ấn phẩm khoa học, tài liệu, giáo trình phục vụ cho công tác đào tạo, hoạt động khoa học - công nghệ của Trường theo Luật xuất bản, Luật Báo chí, theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Khoa học & Công nghệ.

5. Tiến hành nghiên cứu khoa học và ứng dụng trực tiếp các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong công tác khám, chữa bệnh, công tác đào tạo tại Bệnh viện Đại học Y Dược Hải Phòng và bệnh viện thực hành khác của Trường theo quy định của Bộ Y tế.

Chương V

QUAN HỆ QUỐC TẾ

Điều 17. Nhiệm vụ về quan hệ quốc tế

1. Trường chủ động thiết lập các mối quan hệ hợp tác, ký các văn bản ghi nhớ, thoả thuận về đào tạo, nghiên cứu khoa học, khám chữa bệnh với các tổ chức quốc tế, trao đổi kinh nghiệm và trao đổi chuyên gia theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Trường xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án đầu tư liên doanh, liên kết với các nước và các tổ chức, cá nhân nước ngoài kể cả các tổ chức phi chính phủ theo quy định hiện hành của pháp luật.

3. Trường tổ chức thí điểm các chương trình đào tạo quốc tế trong khuôn khổ các dự án hợp tác với các trường đại học trong khu vực và trên thế giới, trên cơ sở đó kiến nghị với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế thẩm định và công nhận chương trình đào tạo của Trường.

4. Trường tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế theo quy định Nhà nước.

5. Trường tham gia các tổ chức quốc tế về y tế, giáo dục, đào tạo, khoa học và công nghệ theo quy định của Nhà nước.

Điều 18. Hợp tác về giáo dục và khoa học công nghệ với nước ngoài

1. Trường hợp tác với các tổ chức, cá nhân nước ngoài trong giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học theo quy định của Nhà nước.

2. Trường khuyến khích và tạo điều kiện để giảng viên, cán bộ, nhân viên, người học ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm theo các chương trình hợp tác của Nhà nước, của Trường, tự túc hoặc bằng các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Chương VI

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Điều 19. Cơ cấu tổ chức

1. Mô Hình tổ chức

- a) Lãnh đạo Trường Đại học Y Dược Hải Phòng
- b) Phòng, ban, khoa, trung tâm, đơn vị trực thuộc Trường
- c) Bộ môn, văn phòng trực thuộc khoa

2. Lãnh đạo

Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng

3. Tổ chức bộ máy của Trường

a) Các phòng chức năng

- Phòng Tổ chức cán bộ
- Phòng Đào tạo đại học và quản lý sinh viên
- Phòng Đào tạo sau đại học
- Phòng Tài chính-Kế toán
- Phòng Quản lý khoa học
- Phòng Hợp tác quốc tế
- Phòng Hành chính tổng hợp
- Phòng Vật tư và trang thiết bị
- Phòng Công tác chính trị
- Phòng Quản trị
- Phòng Công nghệ thông tin

b) Các khoa trực thuộc Trường

- Khoa Y
- Khoa Khoa học cơ bản
- Khoa Dược
- Khoa Y tế công cộng
- Khoa Răng-Hàm-Mặt
- Khoa Điều dưỡng
- Khoa Kỹ thuật Y học
- Khoa Y học cổ truyền
- Khoa Y học biển

c) Các Bộ môn trực thuộc khoa

- Khoa Y

Văn phòng khoa

Bộ môn Khóit Y học cơ sở:

+ Bộ môn Giải phẫu

- + Bộ môn Giải phẫu bệnh
- + Bộ môn Sinh lý
- + Bộ môn Sinh lý bệnh – Miễn dịch
- + Bộ môn Hoá sinh
- + Bộ môn Mô & Phôi thai
- + Bộ môn Vi sinh vật
- + Bộ môn Ký sinh trùng
- + Bộ môn Đạo đức và Tâm lý Y học
- Bộ môn khối Y học lâm sàng*
- + Bộ môn Nội tổng hợp
- + Bộ môn Ngoại tổng hợp
- + Bộ môn Phẫu thuật thực hành
- + Bộ môn Gây mê hồi sức
- + Bộ môn Nhi
- + Bộ môn Sản – Phụ khoa
- + Bộ môn Tâm thần
- + Bộ môn Thần kinh
- + Bộ môn Da liễu
- + Bộ môn Lao & Bệnh phổi
- + Bộ môn Truyền nhiễm
- + Bộ môn Tai-Mũi-Họng
- + Bộ môn Mắt
- + Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh
- + Bộ môn Phục hồi chức năng
- + Bộ môn Y học hạt nhân
- + Bộ môn U - Bướu
- + Bộ môn Dự ứng - Miễn dịch lâm sàng
- + Bộ môn Y học gia đình

- Khoa Khoa học cơ bản

Văn phòng khoa

Các bộ môn

- + Bộ môn Ngoại ngữ
- + Bộ môn Toán học
- + Bộ môn Tin học
- + Bộ môn Y Vật lý
- + Bộ môn Hoá học
- + Bộ môn Sinh học & Di truyền
- + Bộ môn Lý luận chính trị
- + Bộ môn Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng

- Khoa Dược

Văn phòng khoa

Các bộ môn

- + Bộ môn Dược lý
- + Bộ môn Quản lý và Kinh tế Dược
- + Bộ môn Dược lâm sàng
- + Bộ môn Hoá dược và kiểm nghiệm
- + Bộ môn Thực vật và Dược liệu
- + Bộ môn Bào chế và Sinh dược học
- Trung tâm Nghiên cứu dược liệu biển

- Khoa Y tế công cộng

Văn phòng khoa

Các bộ môn

- + Bộ môn Dịch tễ học
- + Bộ môn Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm
- + Bộ môn Tổ chức y tế và Pháp luật

- + Bộ môn Truyền thông giáo dục sức khỏe
- + Bộ môn Sức khỏe môi trường
- + Bộ môn Sức khỏe nghề nghiệp
- + Bộ môn Kinh tế y tế
- + Bộ môn Thống kê và dân số

- Khoa Răng-Hàm-Mặt

Văn phòng khoa

Các bộ môn

- + Bộ môn Nha khoa cơ sở và X quang răng
- + Bộ môn Phẫu thuật miệng và Nha chu
- + Bộ môn Phẫu thuật hàm mặt và Bệnh học miệng
- + Bộ môn Chữa răng nội nha
- + Bộ môn Phục hình và Kỹ thuật phục hình
- + Bộ môn Nha khoa dự phòng và phát triển

- Khoa Điều dưỡng

Văn phòng khoa

Các bộ môn

- + Bộ môn Điều dưỡng người lớn
- + Bộ môn Điều dưỡng trẻ em
- + Bộ môn Điều dưỡng cộng đồng
- + Bộ môn Điều dưỡng cơ bản
- + Bộ môn Điều dưỡng sản phụ khoa
- + Trung tâm Huấn luyện kỹ năng Y khoa

- Khoa Kỹ thuật Y học

Văn phòng khoa

Các bộ môn

- + Bộ môn Kỹ thuật Huyết học-Truyền máu
- + Bộ môn Kỹ thuật Vi sinh
- + Bộ môn Kỹ thuật Hóa sinh-Miễn dịch
- + Bộ môn Kỹ thuật Sinh học phân tử
- + Bộ môn Kỹ thuật Ký sinh trùng

- + Bộ môn Kỹ thuật Giải phẫu bệnh
- + Bộ môn Kỹ thuật Chẩn đoán hình ảnh
- + Bộ môn Kỹ thuật Phục hồi chức năng

- Khoa Y học cổ truyền

Văn phòng Khoa

Các bộ môn

- + Bộ môn Lý luận Y học cổ truyền
- + Bộ môn Dược Y học cổ truyền
- + Bộ môn Châm cứu và các phương pháp không dùng thuốc
- + Bộ môn Nội nhi Y học cổ truyền
- + Bộ môn Ngoại Phụ Y học cổ truyền

- Khoa Y học biển

Văn phòng khoa

Các bộ môn

- + Bộ môn Y học dưới nước và Y học cao áp lâm sàng
- + Bộ môn Y học dự phòng biển
- + Bộ môn Y học lâm sàng biển
- + Bộ môn Cấp cứu và phòng chống thảm họa biển
- + Bộ môn Tâm sinh lý lao động biển và Ergonomie

d) Các đơn vị trực thuộc Ban Giám hiệu

- Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng
- Trung tâm Quản lý đào tạo quốc tế (*từ tiền thân Khoa Y chuyên ngành*

Pháp ngữ)

- Trung tâm Thông tin – Thư viện
- Trung tâm Khảo thí và quản lý chất lượng giáo dục
- Trung tâm Hợp tác-Phát triển đào tạo.
- Trung tâm Phục vụ sinh viên và quản lý ký túc xá
- Tạp chí Nghiên cứu khoa học thuộc Trường Đại học Y Dược Hải Phòng

Điều 20. Hội đồng Trường

Hội đồng Trường tư vấn cho Hiệu trưởng các chủ trương lớn để thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm của Trường được Nhà nước giao theo quy định của pháp luật và theo Điều lệ trường đại học.

1. Nhiệm vụ của Hội đồng Trường

Tư vấn về mục tiêu chiến lược, kế hoạch phát triển của Trường bao gồm các dự án quy hoạch và kế hoạch phát triển trung hạn, dài hạn phù hợp với quy hoạch mạng lưới các trường đại học của Nhà nước.

Tư vấn về dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động của Trường hoặc bổ sung, sửa đổi quy chế trước khi Hiệu trưởng trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Tư vấn chủ trương, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị từ nguồn vốn nêu tại Điều 45 của Quy chế này.

Giám sát việc thực hiện “Quy chế thực hiện dân chủ trong các hoạt động của Nhà trường” do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và các tư vấn của Hội đồng Trường, báo cáo Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Các cuộc họp của Hội đồng Trường được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 các thành viên tham dự. Các tư vấn của Hội đồng chỉ có giá trị khi có quá nửa số thành viên Hội đồng nhất trí.

3. Hiệu trưởng Trường có trách nhiệm thực hiện các tư vấn hoặc kết luận của Hội đồng Trường về những nội dung được quy định tại khoản 1 của Điều này. Khi Hiệu trưởng không nhất trí với tư vấn hoặc kết luận của Hội đồng Trường phải kịp thời báo cáo xin ý kiến của cấp có thẩm quyền.

4. Nhiệm kỳ của Hội đồng Trường là 5 năm. Hội đồng trường có các thành viên là: Hiệu trưởng, Bí thư Đảng ủy, Đại diện các giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục có uy tín trong và ngoài Trường, các tổ chức chính trị xã hội trong Trường. Chủ tịch Hội đồng Trường do các thành viên Hội đồng bầu theo nguyên tắc đa số phiếu. Hiệu trưởng không kiêm nhiệm Chủ tịch Hội đồng Trường.

5. Tổng số các thành viên Hội đồng Trường là một số lẻ. Điều kiện và thủ tục thành lập Hội đồng Trường, cơ cấu thành viên cụ thể, quy chế hoạt động, quy trình bầu cử, công nhận các thành viên, Chủ tịch và Trường thư ký, thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Điều 21. Quyền hạn và trách nhiệm của Hiệu trưởng về tổ chức và nhân sự

1. Hiệu trưởng Trường có quyền quyết định và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và trước pháp luật về quản lý, tổ chức, điều hành toàn bộ hoạt động của Trường.

2. Đề xuất việc thành lập và giải thể các tổ chức của Trường theo quy định của pháp luật.

3. Ban hành và bãi bỏ các nội quy, quy định trong nội bộ Trường nhằm đảm bảo việc điều hành, kiểm tra và giám sát mọi hoạt động của Trường theo đúng các quy định hiện hành.

4. Bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc đề xuất bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh trong các tổ chức của Trường theo phân cấp và theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức tuyển dụng viên chức theo quy định hiện hành. Ký các hợp đồng làm việc, lao động và quyết định thôi việc, chuyển chuyển công tác giảng viên, cán bộ, nhân viên theo quy định của pháp luật.

6. Xây dựng quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên, tổ chức việc bồi dưỡng, đào tạo liên tục đội ngũ giảng viên, cán bộ, nhân viên; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và tạo điều kiện cho giảng viên, cán bộ, nhân viên và người học tham gia các sinh hoạt đoàn thể và hoạt động xã hội.

7. Thực hiện Quy chế thực hiện dân chủ trong các hoạt động của Trường do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế ban hành.

8. Đảm bảo quyền lợi người học theo quy định của Quy chế này.

9. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về các hoạt động của Trường theo quy định hiện hành.

10. Thực hiện chế độ khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật.

11. Đảm bảo an ninh và an toàn trong Trường.

Điều 22. Quyền hạn và trách nhiệm của Hiệu trưởng về hoạt động đào tạo

1. Tổ chức thực hiện các hoạt động đào tạo được quy định tại chương III của Quy chế này.

2. Chịu trách nhiệm về chất lượng đào tạo của Trường.

Điều 23. Quyền hạn và trách nhiệm của Hiệu trưởng về hoạt động khoa học công nghệ

1. Xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ của Trường báo cáo các cơ quan có thẩm quyền.

2. Tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, các đề tài hợp tác quốc tế, các dự án phát triển cấp Nhà nước.

3. Tham gia quản lý và tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học phát triển công nghệ, các đề tài hợp tác quốc tế, các dự án phát triển cấp Bộ.

4. Xét duyệt, quản lý và nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học phát triển công nghệ, các đề tài hợp tác quốc tế, các dự án phát triển cấp Trường theo quy định của pháp luật.

5. Xây dựng, tổ chức, quản lý các nguồn thông tin khoa học công nghệ và các dịch vụ khoa học công nghệ.

Điều 24. Quyền hạn và trách nhiệm của Hiệu trưởng về tài chính, tài sản và đầu tư

1. Hiệu trưởng là chủ tài khoản của Trường, chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ công tác quản lý tài chính và tài sản của Trường.

2. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các quy định về quản lý tài chính, tài sản theo Chương X của Quy chế này và các quy định về lao động tiền lương, tiền công, học bổng, học phí, trợ cấp xã hội, các chế độ chính sách tài chính đối với giảng viên, cán bộ, nhân viên và người học của Trường.

3. Quy định mức chi quản lý, chi nghiệp vụ trong phạm vi nguồn tài chính được sử dụng tùy theo nội dung và hiệu quả công việc quy định tại Điều 46 của Quy chế này.

4. Tổ chức thực hiện quyết định đầu tư và quản lý các dự án từ nguồn ngân sách Nhà nước, ODA và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định.

5. Căn cứ vào quy hoạch phát triển và kế hoạch hàng năm của Trường đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư các dự án, thủ tục xây dựng cơ bản, mua sắm, thanh lý tài sản và các nguồn tài chính nêu tại Điều 45 Quy chế này.

Điều 25. Quyền hạn và trách nhiệm của Hiệu trưởng về quan hệ quốc tế

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về quan hệ quốc tế được quy định tại chương V của Quy chế này.
2. Quyết định cử cán bộ đi công tác ở nước ngoài trên cơ sở những quy định hiện hành của Nhà nước.
3. Quản lý các đoàn ra, đoàn vào trong phạm vi hoạt động của Trường theo quy định của pháp luật.
4. Định kỳ báo cáo với Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác quan hệ quốc tế của Trường

Điều 26. Nguyên tắc bổ nhiệm Hiệu trưởng

1. Hiệu trưởng Trường được bổ nhiệm và bổ nhiệm lại theo quy định hiện hành.
2. Hiệu trưởng Trường do Bộ trưởng Bộ Y tế bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định hiện hành.

Điều 27. Phó Hiệu trưởng

1. Phó Hiệu trưởng do Bộ trưởng Bộ Y tế bổ nhiệm, miễn nhiệm và cách chức theo quy định của pháp luật.
2. Phó Hiệu trưởng có nhiệm vụ và quyền hạn sau:
 - a) Giúp Hiệu trưởng trong việc quản lý và điều hành các hoạt động của Trường, trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Hiệu trưởng và giải quyết các công việc do Hiệu trưởng giao hoặc ủy quyền.
 - b) Khi giải quyết công việc được phân công hoặc ủy quyền, Phó Hiệu trưởng thay mặt Hiệu trưởng và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và pháp luật về kết quả công việc được giao.

Điều 28. Hội đồng Khoa học và Đào tạo

1. Hội đồng Khoa học và Đào tạo là tổ chức tư vấn cho Hiệu trưởng về:
 - a) Mục tiêu, chương trình đào tạo, kế hoạch dài hạn và hàng năm về phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học công nghệ của Trường.
 - b) Xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, cán bộ, nhân viên.

2. Các thành viên Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Trường được quyền đề xuất về kế hoạch và nội dung công việc của Hội đồng.

3. Hội đồng Khoa học và Đào tạo họp ít nhất trong 06 tháng một lần và do Chủ tịch Hội đồng triệu tập.

4. Hội đồng Khoa học và Đào tạo do Hiệu trưởng quyết định thành lập và hoạt động theo quy định của Bộ Khoa học Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 29. Các Phòng, Ban chức năng

Phòng, Ban chức năng là đơn vị quản lý hành chính cơ sở của Trường, trên cơ sở thống nhất chỉ đạo của Hội đồng Trường và kế hoạch phát triển của Trường, Hiệu trưởng ra quyết định thành lập và giải thể các Phòng, Ban chức năng trực thuộc Trường.

1. Tổ chức

Phòng, Ban chức năng có Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng; số lượng các Phó trưởng phòng, ban do Hiệu trưởng quy định trên cơ sở khối lượng công việc; việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Trưởng phòng, ban, Phó trưởng phòng, ban được thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Nhiệm vụ

a) Các phòng, ban chức năng có nhiệm vụ tham mưu, giúp Hiệu trưởng trong việc quản lý, tổng hợp đề xuất ý kiến tổ chức thực hiện các công việc do Hiệu trưởng phân công.

b) Nhiệm vụ của Trưởng, Phó trưởng phòng, ban

Trưởng phòng, ban là người trực tiếp quản lý, sử dụng và điều hành nguồn lực của đơn vị để thực hiện nhiệm được giao và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về công tác của đơn vị mình. Phó trưởng phòng, ban là người giúp việc Trưởng phòng, ban và thay mặt Trưởng phòng, ban để giải quyết công việc khi được uỷ quyền hoặc khi Trưởng phòng đi vắng.

Điều 30. Khoa

Trên cơ sở thống nhất chỉ đạo của Hội đồng Trường về kế hoạch phát triển của Trường, Hiệu trưởng ban hành quyết định thành lập và giải thể các Khoa theo quy định của pháp luật.

1. Tổ chức

a) Khoa là đơn vị quản lý hành chính của Trường. Khoa có Trưởng khoa và các Phó Trưởng khoa. Số lượng các Phó trưởng Khoa do Hiệu trưởng quy định trên cơ sở quy mô và khối lượng công việc; việc bổ nhiệm, miễn nhiệm được thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

b) Khoa có văn phòng khoa và các bộ môn thuộc khoa.

2. Nhiệm vụ

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch giảng dạy, học tập và tổ chức quá trình đào tạo và các hoạt động giáo dục khác trong chương trình, kế hoạch giảng dạy chung của Trường.

b) Tổ chức các hoạt động khoa học và công nghệ, chủ động khai thác các dự án hợp tác quốc tế; phối hợp với các tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở sản xuất, kinh doanh, gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học, sản xuất kinh doanh và đời sống xã hội.

c) Quản lý giảng viên, cán bộ, nhân viên và người học thuộc khoa theo phân cấp của Hiệu trưởng.

d) Quản lý chất lượng, nội dung, phương pháp đào tạo và nghiên cứu.

đ) Tổ chức biên soạn chương trình, giáo trình môn học được giao. Tổ chức nghiên cứu cải tiến phương pháp giảng dạy, học tập; đề xuất xây dựng kế hoạch bổ sung, bảo trì thiết bị dạy - học, thực hành, thực tập và thực nghiệm khoa học.

e) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho đội ngũ giảng viên, cán bộ, viên chức và người học, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giảng viên, cán bộ, viên chức thuộc Khoa.

g) *Nhiệm vụ của Trưởng, Phó trưởng khoa:*

Trưởng khoa là người trực tiếp quản lý, sử dụng, tổ chức, điều hành nguồn lực của đơn vị để thực hiện nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng. Phó trưởng khoa là người giúp việc Trưởng khoa và thay mặt Trưởng khoa giải quyết công việc khi được uỷ quyền.

Điều 31. Bộ môn thuộc Khoa

1. Tổ chức

Bộ môn thuộc khoa là đơn vị cơ sở về đào tạo, khoa học và công nghệ, chịu trách nhiệm về học thuật trong các hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ; Bộ môn có Trưởng bộ môn và các Phó trưởng bộ môn, số lượng Phó trưởng bộ môn và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Trưởng, Phó trưởng bộ môn do Hiệu trưởng quy định trên cơ sở đề nghị của Trưởng khoa.

2. Nhiệm vụ

- Xây dựng và hoàn thiện nội dung, chương trình, biên soạn giáo trình, tài liệu tham khảo.

- Nghiên cứu, đổi mới, cải tiến phương pháp giảng dạy, tổ chức các hoạt động học thuật nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

- Chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng, tiến độ giảng dạy học tập các môn trong chương trình, kế hoạch giảng dạy chung của Trường.

- Nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và cung ứng các dịch vụ khoa học và công nghệ theo kế hoạch của Trường; chủ động phối hợp với các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học công nghệ, sản xuất kinh doanh, dịch vụ nhằm gắn đào tạo, nghiên cứu khoa học với hoạt động sản xuất và đời sống xã hội, bổ sung nguồn tài chính cho Trường.

- Xây dựng và đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học của bộ môn, tham gia đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ thuộc chuyên ngành.

- Chủ trì đào tạo các ngành thuộc lĩnh vực khoa học bộ môn phụ trách.

- Chủ trì việc đào tạo cho một số ngành; tham gia hoặc chủ trì việc đào tạo các ngành sau đại học;

- Quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị của Bộ môn.

3. Nhiệm vụ của Trưởng, Phó trưởng bộ môn thuộc Khoa

Trưởng Bộ môn thuộc Khoa là người trực tiếp quản lý, sử dụng, tổ chức, điều hành nguồn lực của đơn vị để thực hiện nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước Trưởng Khoa và Hiệu trưởng về công tác của đơn vị mình. Phó trưởng bộ môn là người giúp việc Trưởng bộ môn và thay mặt Trưởng bộ môn giải quyết công việc khi được uỷ quyền và khi Trưởng bộ môn đi vắng.

Điều 32. Đơn vị khác thuộc Trường

1. Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng

a) Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng là đơn vị trực thuộc Trường Đại học Y Dược Hải Phòng, có chức năng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân kể cả người nước ngoài. Tham gia đào tạo cán bộ y tế, là cơ sở đào tạo lâm sàng, nghiên cứu khoa học Y học, chuyển giao các phương pháp và kỹ thuật cao trong chẩn đoán và điều trị bệnh;

b) Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng thuộc loại hình dịch vụ công, là đơn vị có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng;

c) Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng được quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật và quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng do Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt;

d) Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

đ) Giám đốc Bệnh viện là người đại diện theo pháp luật của Bệnh viện, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về các hoạt động của Bệnh viện và quan hệ với tổ chức, cá nhân khác theo pháp luật.

2. Trung tâm và đơn vị trực thuộc

a) Chức năng

- Các Trung tâm và đơn vị trực thuộc Trường được thành lập và hoạt động để phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, triển khai các hoạt động có liên quan đến sở hữu trí tuệ, chuyển giao kỹ thuật và công nghệ, phát triển và cung ứng các dịch vụ về thông tin, tư vấn, đào tạo bồi dưỡng, phổ biến và ứng dụng trí thức khoa học, công nghệ vào thực tiễn.

- Trên cơ sở tư vấn của Hội đồng Trường về kế hoạch phát triển của Trường, Hiệu trưởng quyết định việc thành lập và giải thể các Trung tâm và đơn vị trực thuộc Trường theo quy định của pháp luật.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai các hoạt động khoa học và công nghệ, đưa tiến bộ khoa học và chuyển công nghệ phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng.
- Tham gia đào tạo, phục vụ đào tạo, cung ứng dịch vụ gắn với hoạt động khoa học công nghệ và các hoạt động khác của Trường.

Tổ chức và hoạt động của từng Trung tâm, đơn vị thuộc Trường do Hiệu trưởng quy định và thực hiện theo quy định của pháp luật.

Chương VII

GIẢNG VIÊN, VIÊN CHỨC, NHÂN VIÊN

Điều 33. Xếp hạng của giảng viên, viên chức, nhân viên

Giảng viên, viên chức, nhân viên của Trường được xác định tương ứng với chức danh nghề nghiệp theo tiêu chuẩn quy định của pháp luật.

Điều 34. Quyền hạn và trách nhiệm của giảng viên, viên chức, nhân viên

1. Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ các Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Quy chế tổ chức và hoạt động và các quy định khác của Trường do Hiệu trưởng Trường ban hành.

2. Hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn và các công tác khác được Trường, phòng, bộ môn giao.

3. Tham gia góp ý kiến vào việc giải quyết những vấn đề quan trọng của Trường, những vấn đề có liên quan đến việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

4. Tham gia công tác quản lý Trường; tham gia công tác Đảng, Đoàn thể khi được tín nhiệm.

5. Được hưởng lương, phụ cấp và các quyền lợi khác theo quy định của Nhà nước và của Trường; được xét tặng các danh hiệu theo quy định của pháp luật.

Điều 35. Tiêu chuẩn, nhiệm vụ và quyền hạn của giảng viên

1. Tiêu chuẩn của giảng viên được quy định theo Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học.

2. Giảng viên có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a. Nhiệm vụ

- Hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học được đơn vị qui định theo giờ chuẩn do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Giảng dạy theo nội dung, chương trình đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế quy định. Viết giáo trình, tài liệu phục vụ giảng dạy - học tập theo sự phân công của các cấp quản lý.

- Không ngừng tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, cải tiến phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng đào tạo.

- Tham gia và chủ trì các đề tài nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và các hoạt động khoa học và công nghệ khác.

- Chịu sự giám sát của các cấp quản lý về chất lượng nội dung, phương pháp đào tạo và nghiên cứu khoa học.

- Hướng dẫn, giúp đỡ người học trong học tập, nghiên cứu khoa học, rèn luyện tư tưởng, đạo đức, lối sống.

b. Quyền hạn

- Được đảm bảo về mặt tổ chức và vật chất kỹ thuật cho các hoạt động nghề nghiệp, được sử dụng các dịch vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và công nghệ và dịch vụ của Trường.

- Được quyền lựa chọn giáo trình, tài liệu tham khảo, phương pháp và phương tiện giảng dạy nhằm phát huy năng lực, hiệu quả của hoạt động đào tạo, khoa học, và công nghệ theo quy định trong chương trình khung đã được Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Được ký hợp đồng giảng dạy, khoa học, công nghệ với các cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu, cơ sở sản xuất khác theo quy định của Bộ luật Lao

động, Quy chế thỉnh giảng và kiêm nhiệm do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế ban hành và các quy định của Hiệu trưởng Trường.

- Được đăng ký xét công nhận, được bổ nhiệm chức danh theo quy định của Nhà nước; được Nhà nước xét tặng danh hiệu nhà giáo Nhân dân, nhà giáo Ưu tú, Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú.

- Được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế.

- Được tham dự các hội nghị, hội thảo khoa học trong và ngoài nước theo quy định để công bố công trình nghiên cứu khoa học, giáo dục.

Điều 36. Quyền, nghĩa vụ của giảng viên tham gia nghiên cứu khoa học và công nghệ và các cán bộ hoạt động khoa học công nghệ khác tham gia đào tạo

1. Quyền, nghĩa vụ của giảng viên tham gia nghiên cứu khoa học và công nghệ và cán bộ hoạt động khoa học và công nghệ khác trong Trường được quy định tại Điều 17 và Điều 18 Luật Khoa học Công nghệ.

2. Các cán bộ hoạt động khoa học và công nghệ tham gia đào tạo theo sự phân công của các cấp quản lý phải thực hiện các nhiệm vụ của giảng viên.

Điều 37. Tuyển chọn giảng viên

Trường ưu tiên tuyển chọn các sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc, giỏi, khá, bác sĩ nội trú có phẩm chất tốt và những người có bằng tốt nghiệp sau đại học, có kinh nghiệm hoạt động thực tiễn tốt bổ sung vào đội ngũ giảng viên theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp được Nhà nước quy định.

Điều 38. Giảng viên, viên chức, nhân viên làm việc theo hợp đồng làm việc không xác định thời hạn

Giảng viên, viên chức, nhân viên làm việc theo hợp đồng làm việc không xác định thời hạn đã ký với Trường được thực hiện theo quy định của Luật viên chức, Luật Lao động và các quy định của pháp luật hiện hành.

Chương VIII

NGƯỜI HỌC

Điều 39. Đối tượng dự tuyển vào học tại Trường

Công dân Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài có đủ điều kiện theo quy định về tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế đều được đăng ký dự thi tuyển và xét tuyển vào Trường.

Điều 40. Nhiệm vụ và quyền của người học

Nhiệm vụ, quyền và nghĩa vụ của người học được quy định theo Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học. Ngoài ra, người học còn có nhiệm vụ, quyền lợi sau:

1. Thực hiện Quy chế tổ chức đào tạo và các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế và của nhà trường.
2. Thực hiện nghĩa vụ đóng góp học phí và các khoản khác theo quy định hiện hành của Nhà nước.
3. Được hưởng các chế độ chính sách của Nhà nước đối với người học; được Nhà trường tạo điều kiện trong học tập, hoạt động khoa học và công nghệ, tham gia các hội nghị khoa học, công bố các công trình khoa học và công nghệ trong các ấn phẩm của Trường.
4. Người học thuộc diện cử tuyển, con em các dân tộc thiểu số, các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, diện chính sách xã hội và các gia đình nghèo được cấp học bổng, trợ cấp, miễn giảm học phí theo đúng quy định của Nhà nước.
5. Học sinh, sinh viên, học viên và nghiên cứu sinh xuất sắc được hưởng các điều kiện ưu tiên trong học tập và nghiên cứu khoa học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế.

Chương IX

NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI

Điều 41. Trách nhiệm và quan hệ của Trường đối với gia đình và xã hội

1. Trường thông báo công khai:

- Chỉ tiêu, điều kiện, kế hoạch và phương thức tuyển sinh mới hàng năm, tổ chức đào tạo, kiểm tra, thi, công nhận tốt nghiệp và các quy định riêng của Trường liên quan đến học tập, quyền và nghĩa vụ của người học.

- Điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo, điều kiện phục vụ học tập, nghiên cứu và sinh hoạt của người học tại Trường.

- Số liệu thống kê hàng năm về người tốt nghiệp và có được việc làm phù hợp với ngành nghề được đào tạo.

2. Trường có trang web riêng, thường xuyên cập nhật các thông tin nêu ở khoản 1 điều này và các thông tin khác về tổ chức và hoạt động của Trường.

3. Trường chủ động phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp để thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho người học, kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục trong nhà trường, gia đình và xã hội. Thực hiện Quy chế dân chủ trong Trường, xây dựng Trường thực sự trở thành trung tâm văn hoá, khoa học.

4. Trường thực hiện tốt chủ trương xã hội hoá sự nghiệp giáo dục, tạo điều kiện để xã hội có thể tham gia đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, góp ý kiến cho Trường về quy hoạch phát triển, cơ cấu ngành nghề, cơ cấu trình độ đào tạo; hỗ trợ kinh phí cho người học và tiếp nhận người tốt nghiệp; giám sát các hoạt động giáo dục và tạo lập môi trường giáo dục lành mạnh.

5. Trường có trách nhiệm phổ biến trong cộng đồng các tri thức khoa học, chuyển giao các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

Điều 42. Quan hệ giữa Trường với các Bộ, Ngành, địa phương, Bệnh viện, trường Đại học, Viện nghiên cứu, các tổ chức Khoa học và Công nghệ, cơ sở sản xuất kinh tế

1. Trường có trách nhiệm chủ động phối hợp với các Bộ, Ngành, địa phương, Bệnh viện, trường Đại học, Viện nghiên cứu, các tổ chức Khoa học

và công nghệ, các cơ sở sản xuất kinh doanh tạo điều kiện cho người học tham quan, thực hành, thực tập và rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, gắn việc giảng dạy với môi trường xã hội.

2. Trường phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương, Bệnh viện, trường Đại học, Viện nghiên cứu, các tổ chức Khoa học và công nghệ, các cơ sở sản xuất kinh doanh trong việc xác định nhu cầu đào tạo, gắn liền đào tạo với việc làm và việc tuyển dụng người học đã tốt nghiệp; triển khai ứng dụng những thành tựu khoa học và công nghệ mới vào thực tiễn sản xuất và đời sống xã hội.

3. Trường chủ động phối hợp với chính quyền địa phương nơi Trường đặt trụ sở trong việc đưa tiến bộ khoa học và công nghệ về lĩnh vực y sinh học vào việc chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ nhân dân, đào tạo nhân lực cho địa phương; bảo đảm trật tự, an ninh, cảnh quan môi trường học tập và an toàn của người học; ngăn chặn việc sử dụng ma túy và các tệ nạn xã hội xâm nhập vào Trường.

Điều 43. Quan hệ giữa Trường với các cơ sở văn hoá, nghệ thuật, thể dục thể thao, cơ quan thông tin đại chúng

Trường chủ động phối hợp với các cơ sở văn hoá, nghệ thuật, thể dục thể thao, các cơ quan thông tin đại chúng trong các hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục thể thao tạo môi trường giáo dục lành mạnh, phát hiện và bồi dưỡng những người học có năng khiếu về hoạt động nghệ thuật, thể dục thể thao, tạo điều kiện về cơ sở vật chất, tài chính phục vụ hoạt động giao lưu văn hoá, nghệ thuật, thể dục thể thao cho người học.

Chương X

TÀI SẢN VÀ TÀI CHÍNH

Điều 44. Quản lý và sử dụng tài sản

1. Tài sản của Trường bao gồm: Đất đai, nhà cửa, công trình xây dựng, các kết quả hoạt động khoa học và công nghệ, các trang thiết bị và những tài sản khác được Nhà nước giao cho Trường quản lý và sử dụng hoặc do Trường đầu tư mua sắm, xây dựng hoặc được các tổ chức hay cá nhân tài trợ, tặng,

cho để đảm bảo các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học phát triển công nghệ và các hoạt động khác.

2. Tài sản của Trường thuộc sở hữu Nhà nước được quản lý và sử dụng theo quy định của pháp luật.

3. Ngoài việc bố trí kinh phí duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên tài sản hàng năm, Trường có kế hoạch và bố trí kinh phí sửa chữa lớn, xây dựng mới và từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật. Việc đầu tư phát triển cơ sở vật chất phục vụ sự nghiệp đào tạo và nghiên cứu khoa học phải tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Hàng năm, Trường tổ chức kiểm kê, đánh giá lại giá trị tài sản của đơn vị và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của Nhà nước.

Điều 45. Nguồn tài chính

1. Ngân sách Nhà nước cấp, bao gồm:

a. Kinh phí hoạt động thường xuyên.

b. Kinh phí thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, cấp bộ, ngành, chương trình mục tiêu quốc gia và các nhiệm vụ đột xuất khác được cấp có thẩm quyền giao; kinh phí thanh toán cho Trường theo chế độ đặt hàng để thực hiện các nhiệm vụ của Nhà nước.

c. Vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học theo các dự án và kế hoạch hàng năm; vốn đối ứng do các dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Nguồn thu sự nghiệp, bao gồm:

a. Thu học phí, lệ phí từ người học theo quy định của Nhà nước.

b. Thu từ các hoạt động đào tạo, khám chữa bệnh tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng, nghiên cứu khoa học, thử nghiệm, chuyển giao công nghệ, sản xuất và các dịch vụ khác.

3. Các nguồn thu hợp pháp khác

Điều 46. Nội dung chi

1. Chi thường xuyên cho các hoạt động nghiệp vụ của Trường.

2. Chi hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ, thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước.

3. Chi thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, cấp Bộ, Ngành, cấp cơ sở; chương trình mục tiêu quốc gia, chi thực hiện đơn đặt hàng (điều tra, quy hoạch, khảo sát); chi thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được các cấp có thẩm quyền giao.

4. Chi đầu tư phát triển gồm: Chi đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm tài sản cố định, trang thiết bị; chi thực hiện các dự án đầu tư khác theo quy định của Nhà nước.

5. Chi trả vốn vay, vốn góp.

6. Các khoản chi khác theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

Điều 47. Quản lý tài chính

Trường áp dụng chế độ tài chính theo quy định hiện hành của Nhà nước.

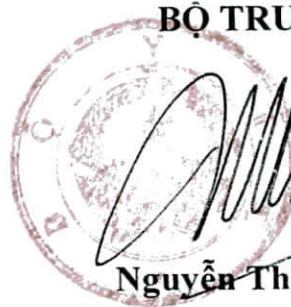
Chương XI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 48. Điều khoản cuối cùng

Quy chế này gồm 11 Chương, 48 Điều. Trong quá trình thực hiện, nếu cần điều chỉnh cho phù hợp thì Hiệu trưởng Trường báo cáo Bộ trưởng Bộ Y tế xem xét bổ sung, sửa đổi./.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Tiên